TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 04/01/2018
"V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà, ông: Đinh Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Minh Tặng

2. Ông: Đinh Quốc Hội

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà, ông: Trương Quốc Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

Ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2017/TLST – HNGĐ ngày 16/10/2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 453/2017/QĐST- HNGĐ ngày 14/11/2017 của Toà án nhân dân huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N

Trú tại: Thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình – có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P

Trú tại: Thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn ghi ngày 14/10/2017 của nguyên đơn Nguyễn Thị N trình bày: giữa chị N và anh Nguyễn Văn P đã đăng ký kết hôn ngày 21/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng thương yêu hòa thuận. Sau một thời gian phát sinh mâu thuẫn, chồng bỏ nhà ra đi từ tháng 9 năm 2015 cho đến nay, anh P đã chung sống với người phụ nữ khác và dấu địa chỉ không cho chị N biết, chị N thấy cuộc sống hôn nhân không còn nữa. Vì vậy chị N làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P.

Con chung của vợ chồng: Chị N và anh P có với nhau 01 con chung là cháu Nguyễn Nữ Ngọc L, sinh ngày 01/01/2011, hiện nay đang ở với chị N.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã thụ lý vụ kiện theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị N.

Về phía bị đơn Nguyễn Văn P hiện nay đã không có mặt tại địa phương nơi cư trú, Chính quyền địa phương không biết địa chỉ của anh Phồn. Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã nhiều lần tống đạt hợp lệ giấy triệu tập anh P đến Toà án để giải quyết việc chị N xin ly hôn, nhưng anh P không có mặt tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn P đã đăng ký kết hôn vào ngày 21/01/2015 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên được coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống 2 vợ chồng đã có với nhau 01 con chung. Đáng lẽ ra anh chị đã có một gia đình hạnh phúc, nhưng chỉ vì những bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng mà giữa anh chị đã xảy ra mẫu thuẫn trầm trọng không thể hoà giải được, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay.

[2]Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn P có hộ khẩu thường trú tại thôn Y, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình, nhưng đã bỏ địa phương đi nơi khác không rõ địa chỉ, anh Phồn đã được Toà án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại Toà án. Ngày 28/11/2017, Toà án nhân dân huyện M đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị N và anh P. Mặc dù đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng anh P vẫn vắng mặt, nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh P đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]Xét thấy mâu thuẫn của hai vợ chồng là rất trầm trọng, mục đích hôn nhân của chị N và anh P không đạt được, nên xử cho vợ chồng được ly hôn là đúng quy định của pháp luật Hôn nhân và Gia đình theo quy đinh tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4]Về con chung: Tại phiên toà hôm nay chị N yêu cầu xin được nuôi con chung là cháu Nguyễn Nữ Ngọc L, sinh ngày 01/01/2011, chị N yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000, đồng . Xét thấy nguyện vọng của chị N là thoả đáng vì con còn nhỏ và hiện đang sống với chị N, anh P đã bỏ nhà ra đi, nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao chị N trực tiếp chăm sóc con chung, anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000, đồng là hợp lý và đúng với quy định tại các điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

[6]Về án phí: Chị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh P phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; các khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội khoá 14, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Văn P.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Nữ Ngọc L, sinh ngày 01/01/2011, anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000, đồng(một triệu năm trăm ngàn đồng/ tháng). Thời gian nộp tiền cấp dưỡng kể từ tháng 01/2018 cho đến khi cháu L tròn 18 tuổi. Anh P có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh P thực hiện quyền này. Khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn, được trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000, đồng (theo biên lai số: 0003958 ngày 16/10/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình); chị Nhung đã nộp đủ án phí. Anh P phải nộp 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/ 01 /2018), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Đinh Thanh Quang

Nơi nhận:
VSND huyện Minh hóa¸
Toà án ND tỉnh Quảng bình
C.C thi hành án DS Minh hóa¸
Nguyên đơn, bị đơn
UBND xã Hoá Tiến
Lưu hồ sơ vụ án